

Số: 130/BC-CTLNNS

Ninh Sơn, ngày 23 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

**Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của
Ban cán sự đảng Chính phủ**
(Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 20/12/2024)

Thực hiện Văn bản số 2207/TTCP-C.IV ngày 12/12/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác PCTNTC phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự Đảng Chính phủ; Công văn số 1188/TTT-NV3, ngày 16/12/2022 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự Đảng Chính phủ.

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (viết tắt là Công ty) báo cáo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự đảng Chính phủ năm 2024, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước được UBND tỉnh giao quản lý và sử dụng 29.036,17 ha thuộc địa giới hành chính 03 xã Hoà Sơn, Ma Nới và một phần của xã Mỹ Sơn, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT giao.

Tổng số nhân sự của Công ty là 44 người trong đó 04 Người quản lý doanh nghiệp (Chủ tịch kiêm Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng) và 40 người là người lao động Công ty được bố trí làm việc tại 02 Khối (khối văn phòng: 10 người; khối QLVR: 30 người (chiếm 68% lao động Công ty), là lực lượng chuyên trách làm nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng được phân bố đều tại 05 trạm QLVR (Hòa Sơn, Sông Tân, Ma Nới, Tà Lâm, Tà Nôi) và 01 chốt QLVR Ma Bó với 5 đến 6 người/trạm (chốt).

Thời gian qua được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Cấp ủy, Ban giám đốc đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đến toàn thể người lao động trong Công ty, qua đó đã nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong toàn đơn vị.

Trong kỳ báo cáo Công ty không phát hiện trường hợp nào vi phạm có liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực của đơn vị.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc tham mưu, thực hiện các chỉ đạo của Ban cán sự đảng Chính phủ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với công tác phòng, chống tham nhũng

Cấp ủy, Ban Lãnh đạo công ty luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các phòng chuyên môn kịp thời tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến người lao động thuộc bộ phận mình quản lý bằng các hình thức phù hợp, đầy đủ, kịp thời hiệu quả. Thông qua các Nghị quyết, các buổi học tập quán triệt để phổ biến đến đảng viên, người lao động trong toàn Công ty; đồng thời thường xuyên lồng ghép các nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng tại các buổi sinh định kỳ hoạt động xuất hoạt của Chi bộ, Công ty.

Trong năm 2024 (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 20/12/2024), Chi bộ, Công ty đã ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như:

- Xây dựng Kế hoạch số 16/KH-CTLNNS ngày 29/02/2024 của Công ty về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2024.

- Xây dựng Kế hoạch số 17/KH-CTLNNS ngày 01/3/2024 của Công ty về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với người lao động năm 2024 theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Xây dựng Kế hoạch số 18/KH-CTLNNS ngày 29/02/2024 của Công ty về việc thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024.

- Xây dựng Kế hoạch số 11-KH/CBLNNS ngày 11/3/2024 của Chi bộ Công ty về việc tổ chức tự kiểm tra, thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Xây dựng Kế hoạch số 14-KH/CBLNNS ngày 15/3/2024 của Chi bộ Công ty về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng Kế hoạch số 23/KH-CTLNNS ngày 05/4/2024 của Công ty tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Xây dựng Kế hoạch số 26/KH-CTLNNS ngày 22/4/2024 của Công ty về việc tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 .

- Xây dựng Kế hoạch số 32/KH-CTLNNS ngày 18/6/2024 của Công ty về tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Công văn số 86-CV/BCĐ ngày 26/4/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch số 32-KH/CBLNNS ngày 22/8/2024 của Chi bộ Công ty về việc tuyên truyền, quán triệt sâu rộng tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì*

đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

- Xây dựng Kế hoạch số 73/KH-CTLNNS ngày 29/11/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn năm 2024.

- Xây dựng Kế hoạch số 79/KH-CTLNNS ngày 20/12/2024 của Công ty thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 8/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

Ngoài ra, Chi bộ chỉ đạo Công ty rà soát, ban hành các văn bản liên quan theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên như *(Công văn số 01/CTLNNS-TCHC ngày 09/01/2024 của Công ty về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Công văn số 02/CTLNNS-TCHC ngày 10/01/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện Văn bản số 5500/UBND-TCD tiếp tục thực hiện kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh, thường trực HĐND tỉnh, các ban và Tổ đại biểu HĐND tỉnh “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh”;* Công văn số 03/CTLNNS-TCHC ngày 10/01/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 641-TB/TU ngày 17/10/2023 của Thường trực tỉnh ủy về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; Văn bản số 03-CV/CBLNNS ngày 26/01/2024 của Chi bộ Công ty về việc tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác tự kiểm tra, giám sát về phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 và những năm tiếp theo; Công văn số 05/CTLNNS-TCHC ngày 25/3/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện Kết luận của Ban Chỉ đạo TW về PCTNTC tại Phiên họp thứ 25 của Ban Chỉ đạo ngày 05/02/2024; Công văn số 09 /CTLNNS-TCHC ngày 23/4/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện Công văn số 5232-CV/TU ngày 03/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Văn bản số 27-CV/CBLNNS ngày 13/5/2024 của Chi bộ Công ty về việc triển khai thực hiện Văn bản số 1663-CV/HU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Thông báo Kết luận số 41-TB/BCĐTW của Ban Chỉ đạo trung ương về PCTNTC; Công văn số 11/CTLNNS-TCHC ngày 12/6/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện công tác PCTNTC theo Kế hoạch số 2287/KH-UBND ngày 24/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 15/CTLNNS-TCHC ngày 15/7/2024 của Công ty về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 theo chỉ đạo tại Văn bản số 3151/UBND–TCD ngày 11/7/2024 của UBND tỉnh; Công văn số 17/CTLNNS-TCHC ngày 28/8/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 332-KH/TU ngày 09/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tuyên truyền, quán triệt sâu rộng tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng;

Công văn số 18/CTLNNS-TCHC ngày 09/10/2024 của Công ty về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTNTC tại Báo cáo số 35-BC/BCĐ và Thông báo kết luận số 26-TB/BCĐ ngày 12/9/2024; Công văn số 39-CV/CB ngày 25/11/2024 của Chi bộ về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập; Thông báo số 179/TB-CTLNNS ngày 29/11/2024 của Công ty về danh sách đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024).

Tiếp tục quán triệt đến người lao động trong toàn Công ty thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, các kết luận, chỉ thị của Bộ chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng; các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, và của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, Công ty không phát sinh các vấn đề nổi cộm, bức xúc về an ninh, trật tự an toàn xã hội, khiếu nại, tố cáo.

2. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng

2.1. Việc tham mưu xây dựng, hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, pháp luật liên quan đến phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ

Công ty đã nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, chủ yếu cập nhật văn bản quy phạm pháp luật mới, nhưng chưa phát hiện thiếu sót, sơ hở nên chưa có kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.2. Công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng

Đã tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho người lao động trong toàn Công ty các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Hình thức phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Thường xuyên cập nhật và chuyển tải các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác PCTN với nhiều hình thức phù hợp với tình hình của Công ty như qua Zalo nhóm, thư điện tử các phòng, trạm (Email), trang thông tin điện tử (Website) và lồng ghép tại các cuộc họp của đơn vị.

Nêu cao vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong Công ty đặc biệt là Ban Thanh tra nhân dân trong việc tham gia, giám sát các hoạt động quản lý Nhà nước theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức; tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Ban Giám đốc Công ty đã phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người lao động.

b) Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng của đơn vị

- Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Lãnh đạo Công ty luôn quán triệt, chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, các trạm, chốt QLBR Công ty thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong việc quản lý và sử dụng ngân sách do Nhà nước cấp và các khoản thu, chi khác; tất cả các khoản thu, chi đều đảm bảo nguyên tắc tài chính, không có khoản thu, chi nào bỏ ngoài sổ sách; Việc sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại trong đơn vị đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Tình trạng tham nhũng cũng được phòng ngừa, ngăn chặn trong tất cả các lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính và tài sản công, trong đầu tư xây dựng... cũng như chi tiêu của đơn vị.

Các tiêu chuẩn, định mức, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, đào tạo, học tập, bồi dưỡng, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ và thỏa ước lao động tập thể. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

Thường xuyên cập nhật, xử lý và phản hồi các thông tin, đồng thời công khai, niêm yết các văn bản, báo cáo tại bảng thông tin hoặc trên website của đơn vị; áp dụng công nghệ phần mềm và triển khai chữ ký số thực hiện đồng bộ việc xử lý trên dịch vụ công, BHXH, thuế điện tử, TD Office, Eoffice,...theo quy trình khép kín (*tất cả các thao tác gửi nhận hồ sơ thông qua phần mềm*) đáp ứng tinh thần chỉ đạo và phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận trong xử lý công việc hàng ngày.

- Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Để có cơ sở thực hiện và quán triệt tinh thần tiết kiệm chống lãng phí, Công ty đã chủ động rà soát các định mức theo chế độ hiện hành cùng với thực tế tại đơn vị để xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ sau khi có sự thống nhất của tập thể người lao động và được thông qua tại Hội nghị người quản lý, người lao động năm 2024, trong kỳ báo cáo đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-CTLNNS ngày 31/01/2024 của Công ty ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 với tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí gắn trách nhiệm của từng bộ phận, phát huy vai trò kiểm tra, giám sát để đạt hiệu quả cao nhất.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí, chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra, kiểm toán... theo quy định.

Triển khai thực hiện đầy đủ và đồng bộ cơ chế quản lý tài chính theo chế độ quy định;

Các tiêu chuẩn, định mức, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, đào tạo, học tập, bồi dưỡng, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ và thỏa ước lao động tập thể..

- Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Chi bộ, Công ty tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương trong toàn đơn vị, cụ thể hóa Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Đề án Văn hóa công vụ để rà soát, xây dựng Nội quy, Quy chế và các văn bản có liên quan nhằm nâng cao văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, người lao động của Công ty; đảm bảo tính chuyên nghiệp, liêm chính, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Để đạt hiệu quả, thống nhất cao trong toàn đơn vị trước khi ban hành và áp dụng đều được Công ty tổ chức lấy ý kiến và niêm yết công khai tại trụ sở theo quy định, như:

+ Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (Quyết định số: 147/QĐ-CTLNNS ngày 31/12/2023).

+ Quy chế tiếp công dân của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (Quyết định số: 144/QĐ-CTLNNS ngày 31/12/2023).

+ Quy chế thực hiện văn hóa doanh nghiệp của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (Quyết định số: 41/QĐ-CTLNNS ngày 01/7/2024)

+ Quy chế quản lý và sử dụng con dấu và chứng thư số, chữ ký số của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (Quyết định số 42/QĐ-CTLNNS ngày 01/7/2024).

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ (Kế hoạch số 23/KH-CTLNNS ngày 05/4/2024). Ngoài ra, Chi bộ, Công ty tổ chức lắp đặt camera giám sát, hòm thư góp ý ở những vị trí nhạy cảm để đảm bảo tính minh bạch, khách quan, đồng thời góp phần ngăn chặn hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu. Đồng thời chỉ đạo phòng Tổ chức – Hành chính phối hợp cùng các bộ phận liên quan tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất với các nội dung trọng tâm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, việc thực hiện chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế của Công ty nhằm nhắc nhở chấn chỉnh kịp thời luôn nêu cao tinh thần nêu gương, quan tâm chỉ đạo trong công tác phòng, chống tham nhũng; quán triệt nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu bộ phận nếu để xảy ra tham nhũng.

Kết quả trong kỳ báo cáo, Công ty không có trường hợp nào vi phạm bị kỷ luật theo quy định.

- Thực hiện kiểm soát, xung đột lợi ích.

Thực hiện việc rà soát, ngăn ngừa xung đột lợi ích trong hoạt động theo hướng dẫn, quy định, Công ty đã chỉ đạo phòng Tổ chức – Hành chính rà soát, xây dựng ban hành Kế hoạch số 18/KH-CTLNNS ngày 29/02/2024 của Công ty về việc kiểm soát xung đột lợi ích tại đơn vị năm 2024, để làm cơ sở triển khai thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo có sự giám sát của các tổ chức đoàn thể và người lao động. Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đều

có sự bàn bạn, thống nhất, dân chủ, thực hiện tốt nguyên tắc “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” từ đó đã mang lại kết quả cao. Kết quả trong kỳ báo cáo, Công ty không phát hiện trường hợp vi phạm nào có liên quan đến xung đột lợi ích.

- Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Tại Điều 24 Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 quy định “*Cơ quan, tổ chức, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc luân chuyển cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ*”; theo đó Công ty đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-CTLNNS ngày 01/3/2024 về chuyển đổi vị trí công tác đối với người lao động của Công ty năm 2024 làm cơ sở triển khai, rà soát, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của nhân viên giữa các trạm QLBR, chốt QLBR với nhau căn cứ vào năng lực công tác của nhân sự, tình hình thực tế của đơn vị để bố trí, sắp xếp mang tính ổn định; thường xuyên tổ chức đánh giá công tác chuyển đổi nhằm thực hiện công tác phòng ngừa tiêu cực, cũng như tình trạng nhũng nhịu, gây phiền hà xảy ra trong lực lượng QLBR với phương châm không để cán bộ, công nhân viên QLBR ở một vị trí, địa bàn công tác trong thời gian dài việc luân chuyển, bổ nhiệm đều được Ban lãnh đạo Công ty công khai họp lấy ý kiến trước khi thực hiện. Kết quả trong kỳ báo cáo, chuyển đổi 15 vị trí công tác (Kế hoạch 20 vị trí công tác).

- Về tiếp nhận, xử lý các thông tin góp ý của tổ chức, cá nhân đối với công tác lãnh đạo điều hành của đơn vị: Đến nay, công ty chưa tiếp nhận thông tin góp ý về công tác lãnh đạo điều hành đơn vị.

- Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Áp dụng thủ tục hành chính một cửa, một cửa liên thông: Với đặc thù nhiệm vụ trọng tâm của Công ty trong công tác quản lý, bảo vệ rừng nên không thực hiện nội dung này.

+ Việc chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc được thực hiện thông qua hệ thống điện tử (TD Office); thực hiện tiếp nhận và gửi văn bản đến các cơ quan trong tỉnh.

+ Duy trì hộp thư điện tử (congtylamnghiepnhson@gmail.com) để tiếp nhận chuyển đến các phòng nghiệp vụ, trạm, chốt QLBR Công ty xem xét, giải quyết kịp thời các văn bản, ý kiến phản ánh, kiến nghị.

+ Việc chi trả được thực hiện qua hệ thống tài khoản ngân hàng; Các khoản chi của cơ quan được thanh toán qua tài khoản; lương, các khoản phụ cấp khác (nếu có) thông qua thẻ ATM, hạn chế tối đa việc sử dụng tiền mặt.

- Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Từ đầu năm đến nay, Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, triển khai đúng trình tự từ bước lập danh sách, xây dựng kế hoạch, cho đến công khai các bản kê khai, báo cáo đầy đủ các nội dung gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định. Qua đó, các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập thực hiện việc kê khai nghiêm túc, công tác công khai các bản kê khai được thực hiện đúng thời gian, nội dung quy định, đạt tỷ lệ 100 (%) số người đã kê khai/số người thuộc diện phải kê khai (Báo cáo số 129/BC-CTLNNS ngày 28/12/2023), đồng thời tổ chức công khai bằng hình thức niêm yết tại đơn vị với 08 bản kê khai theo đúng quy định.

Ngoài ra, đã triển khai, tổ chức công khai minh bạch về tài sản và thu nhập đối với 07 trường hợp thuộc đối tượng thực hiện công tác cán bộ (01 quy hoạch, 01 bổ nhiệm và 05 trường hợp phục vụ công tác cán bộ Cấp ủy) bằng hình thức công bố tại hội nghị trước khi tổ chức lấy phiếu tin nhiệm theo đúng quy định.

Tại kỳ báo cáo, Công ty đang thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn năm 2024 theo Kế hoạch số 5609/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh.

c) Chế độ trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

- Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng luôn thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm phòng, chống tham nhũng của người đứng đầu đơn vị; chưa phát hiện trường hợp người đứng đầu đơn vị có dấu hiệu tham nhũng.

- Xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Chưa có trường hợp nào.

d) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ

Qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị Công ty chưa phát hiện trường hợp tham nhũng nào xảy ra.

2.3. Những vấn đề khác liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng (Đính kèm Biểu thống kê).

3. Đánh giá chung

3.1. Đánh giá khái quát những ưu điểm của công tác phòng, chống tham nhũng

Việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các Cấp, ngành, sở. Theo đó, Cấp ủy, Ban lãnh đạo đã đặt biệt quan tâm và chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong việc chỉ đạo, điều hành, song song với công tác kiểm tra, đôn đốc; một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã phát huy được hiệu quả trong việc hạn chế phát sinh tiêu cực, tham nhũng đã

đạt được những kết quả nhất định, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của từng người lao động.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được quan tâm, thực hiện nghiêm túc, một số mặt đã có chuyển biến rõ nét như: công khai thực hiện tốt chính sách quản lý tài chính, tài sản; công tác cán bộ đã được công khai minh bạch trong tất cả các khâu như tuyển dụng, đào tạo, đề bạt và việc thực hiện công khai minh bạch về tài sản và thu nhập đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường; công tác thông tin tuyên truyền, đổi mới về nội dung và chất lượng luôn được triển khai thường xuyên, kết hợp lồng ghép trong các buổi họp giao ban thường kỳ hằng tháng, quý của công ty qua đó góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng.

3.2. Hạn chế, nguyên nhân.

Bên cạnh những kết quả đạt được; công tác phòng, chống tham nhũng của công ty vẫn còn một số tồn tại như:

- Việc tổ chức thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng đôi khi còn lúng túng, chưa kịp thời. Công tác tự kiểm tra, kiểm tra nội bộ còn hạn chế, tâm lý ngại đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực trong một số cán bộ, người lao động trong Công ty vẫn còn do đó chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong phát hiện, tố giác cũng như xử lý tham nhũng, tiêu cực.

- Đối với việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công khai minh bạch gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, do điều kiện, nhiệm vụ đặc thù của Công ty, nhất là cán bộ, đảng viên các trạm QLBR đóng ở nhiều địa bàn, cách xa nhau, thông tin liên lạc, đi lại khó khăn nên khi tập hợp người lao động để họp quán triệt có phần khó khăn, hạn chế.

- Một số lao động là người đồng bào dân tộc, lao động có trình độ phổ thông chưa qua đào tạo nên còn hạn chế trong việc nguyên cứu, nắm bắt, truyền đạt thông tin, do đó ít nhiều ảnh hưởng đến công tác triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

III. NGHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, cải cách tư pháp cho toàn thể người lao động trong toàn đơn vị thông qua các buổi sinh hoạt phổ biến giáo dục pháp luật, các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ, thường xuyên của Chi bộ, Công ty; đa dạng các hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, để nâng cao chất lượng, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

2. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm việc phòng chống tham nhũng trong ngành, đồng thời gắn với việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Coi công tác phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ trọng tâm có tính chất thường xuyên và liên tục. Cán bộ, đảng viên và nhất là người đứng đầu cơ quan,

bộ phận phải là tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức, lối sống ‘cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư’. Đưa nhiệm vụ phòng chống, tham nhũng trở thành nội dung kiểm điểm trong công tác tự phê bình và phê bình.

3. Triển khai thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện công tác chuyển đổi vị trí công tác người lao động phải phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; Phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và Ủy ban kiểm tra của Chi bộ trong kiểm tra, giám sát thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là lĩnh vực thu chi tài chính, quản lý tài sản công, công tác tổ chức ... Phát huy thật sự tính dân chủ trong đơn vị; nâng cao vai trò tiên phong gương mẫu của người quản lý, đảng viên, cấp ủy đơn vị.

4. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định 130/2020/NĐ-CP về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; các văn bản của Đảng và Nhà nước về kê khai tài sản, thu nhập.

5. Tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, đảng viên và công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đoàn thể trong thực hiện phòng, chống tham nhũng; cương quyết xử lý khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có).


IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự đảng Chính phủ (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 20/12/2024) của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn kính gửi Thanh Tra tỉnh Ninh Thuận xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Chi bộ C.ty (báo cáo);
- Công đoàn cơ sở (báo cáo);
- Giám đốc, các P. Giám đốc;
- Các phòng, trạm, chốt;
- Lưu: VT, TCHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Tấn Văn

ĐƠN VỊ: CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP NINH SƠN**BIỂU THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024**

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
A	SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CÁN SỰ ĐẢNG CHÍNH PHỦ, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN		
1.	Số văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN	Văn bản	06
2.	Số văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN	Văn bản	23
3.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	01
4.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	/
B	CÔNG TÁC PCTN		
I.	Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế PCTN		
5.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được xây dựng, ban hành	Văn bản	/
6.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN đã xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Văn bản	/
7.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện để PCTN	Kiến nghị	/
II.	Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN trong các cơ quan của Chính phủ		
8.	Số cuộc họp, hội nghị, lớp/lượt người được tuyên truyền, giáo dục về PCTN	Cuộc/lượt	01/44

9.	Sổ sách, tài liệu về PCTN được phát hành	Tài liệu	/
III.	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ		
10.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	/
11.	Số đơn vị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	/
12.	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	15/20
13.	Số người kê khai tài sản, thu nhập/số người phải kê khai tài sản, thu nhập	Người	08
14.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	15
15.	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	/
16.	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	/
17.	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	/
18.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	/
19.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	01
20.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	01
21.	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/ đơn vị	/
22.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	/
23.	Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	/

24.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	/
25.	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	/
26.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	/
27.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	/
28.	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao do có xung đột lợi ích	Người	/
29.	Số người bị chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao	Người	/
30.	Số người đứng đầu bị xử lý do đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong đó:	Người	/
	- Số người bị xử lý hình sự	Người	/
	- Số người bị xử lý kỷ luật	Người	/
IV	Phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ		/
31.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Vụ/người	/
32.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	/
33.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán	Vụ/người	/
34.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua thanh tra	Vụ/người	/
35.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	/
36.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hình sự	Vụ/người	/
37.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý kỷ luật	Vụ/người	/

PHỤ LỤC SỐ 02
THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây báo cáo định kỳ của Ban cán sự đảng Chính phủ)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
1.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	01
2.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	/
3.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện đề PCTN	Kiến nghị	/
4.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	15
5.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	/
6.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	/
7.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	/